

Số: **3840** /TCHQ-QLRR

Hà Nội, ngày **11** tháng 4 năm 2014

V/v ứng dụng kết quả đánh giá DN để  
thực hiện các quy định về QL thuế

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Thực hiện quy định của Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013, Thông tư số 175/2013/TT-BTC ngày 29/11/2013 và Quyết định số 3273/QĐ-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ tài chính, đối với nội dung quản lý thuế trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, Hệ thống quản lý rủi ro (RISKMAN) đã tự động đánh giá và cung cấp chức năng cập nhật thông tin, tra cứu kết quả đánh giá tuân thủ pháp luật hải quan, pháp luật thuế; đánh giá xếp hạng rủi ro doanh nghiệp; đánh giá điều kiện áp dụng xác định trước trị giá hải quan; đánh giá điều kiện được bảo lãnh thuế đối với hàng hóa XNK. Cụ thể, Tổng cục hải quan hướng dẫn như sau:

1. Đối với việc đánh giá tuân thủ pháp luật doanh nghiệp xuất nhập khẩu (Điều 17 Thông tư số 175/2013/TT-BTC).

- Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở thông tin hồ sơ doanh nghiệp và tiêu chí rủi ro, chỉ số tiêu chí rủi ro áp dụng tại thời điểm đánh giá;

- Công chức hải quan, theo phân quyền, sử dụng chức năng “Tra cứu thông tin doanh nghiệp” trên RISKMAN để tra cứu kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp (*hướng dẫn sử dụng hệ thống tại Phụ lục 1 đính kèm*).

2. Đối với việc đánh giá xếp hạng rủi ro doanh nghiệp (Điều 18 Thông tư 175/2013/TT-BTC)

- Công chức hải quan, theo phân quyền, sử dụng chức năng “Tra cứu thông tin doanh nghiệp” trên RISKMAN để tra cứu kết quả đánh giá xếp hạng rủi ro doanh nghiệp theo trình tự sau (*hướng dẫn sử dụng hệ thống tại Phụ lục 1 đính kèm*):

Bước 1: Tra cứu thông tin kết quả đánh giá xếp hạng rủi ro doanh nghiệp trên Hệ thống quản lý rủi ro.

Bước 2. In mẫu Kết quả đánh giá xếp hạng rủi ro doanh nghiệp, do Hệ thống tự động kết xuất.

Bước 3. Công chức ký, đóng dấu công chức (nếu có) lên Mẫu in.

- Trường hợp thực hiện thủ tục hải quan trên Hệ thống VNACCS, công chức tra cứu kết quả đánh giá xếp hạng doanh nghiệp trên Hệ thống VCIS theo trình tự sau (*hướng dẫn tra cứu trên Hệ thống VCIS tại Phụ lục 2 đính kèm*).

đây, công chức xác nhận hoặc không xác nhận điều kiện về tổ chức tín dụng. Công chức đánh dấu trực tiếp trên Mẫu in.

Bước 4. Công chức ký, đóng dấu công chức lên Mẫu in; lưu Mẫu in vào hồ sơ hải quan của hàng hóa.

b) Về tổ chức tín dụng phát hành thư bảo lãnh thuế:

- Căn cứ kết quả thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các tổ chức tín dụng phát hành Thư bảo lãnh, căn cứ Điểm d-2) Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 128/2013/TT-BTC, các Cục Hải quan tỉnh, thành phố tổ chức cập nhật Danh sách các tổ chức tín dụng không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trên RISKMAN. Công chức sử dụng chức năng cập nhật thông tin về tổ chức tín dụng (*hướng dẫn sử dụng hệ thống tại Phụ lục đính kèm*).

- Công chức hải quan sử dụng chức năng “Tra cứu thông tin doanh nghiệp” trên RISKMAN để tra cứu và xác định tổ chức tín dụng có thuộc danh sách các tổ chức tín dụng không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh hay không, theo trình tự như sau (*hướng dẫn sử dụng hệ thống tại Phụ lục đính kèm*):

Bước 1: Tra cứu danh sách tổ chức tín dụng không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, trên RISKMAN.

Bước 2. In Mẫu kết quả tra cứu, do RISKMAN tự động kết xuất.

Bước 3: Công chức ký và đóng dấu công chức lên Mẫu in; lưu cùng hồ sơ hải quan của hàng hóa.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị báo cáo về Tổng cục Hải quan (Ban Quản lý rủi ro hải quan, Tổ Quản lý tuân thủ, điện thoại 04-39440833 máy lẻ 9627, fax: 04-39440644) để hướng dẫn xử lý.

Tổng cục hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết và thực hiện. / *gao*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- PTCT Nguyễn Công Bình (để b/c);
- Cục Thuế XNK (để p/h th/h);
- Lưu: VT, QLRR(2b).

**TL. TÔNG CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ RỦI RO HQ**

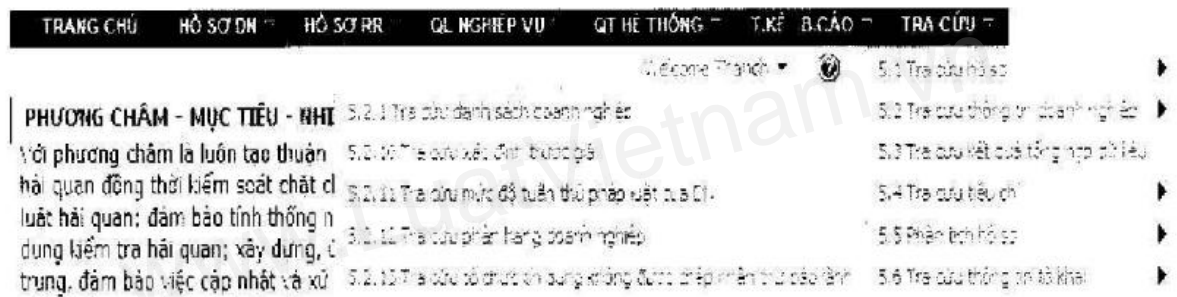


**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

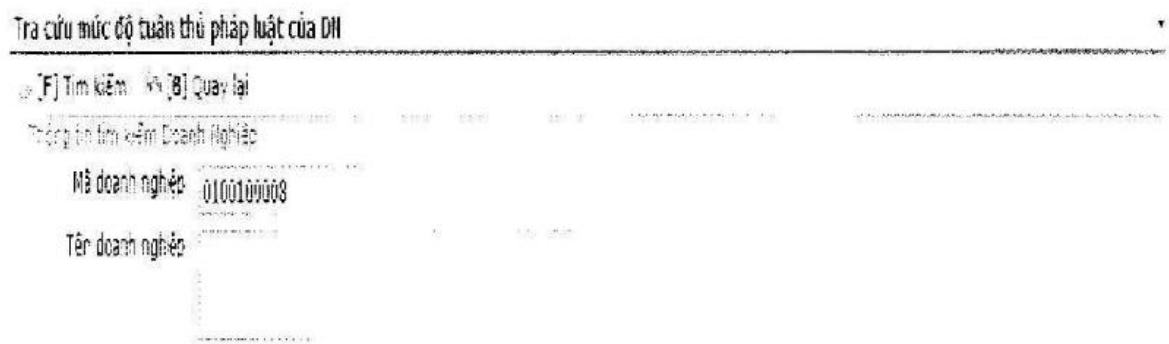
**HƯỚNG DẪN TRA CỨU DANH SÁCH DOANH NGHIỆP  
TRÊN RISKMAN**

**I. Tra cứu tuân thủ doanh nghiệp.**

1. Chọn chức năng **5.2.11: Tra cứu mức độ tuân thủ pháp luật của DN** trên hệ thống Quản lý rủi ro



2. Nhập mã doanh nghiệp hoặc tên doanh nghiệp vào chức năng Tra cứu trên hệ thống, click nút Tìm kiếm



3. Hệ thống Hiển thị danh sách doanh nghiệp cần tìm kiếm, click vào mã Doanh nghiệp cần xem.

[F] Tìm kiếm [B] Quay lại

Trình duyệt: Internet Explorer

Mã doanh nghiệp: 0100100008

Tên doanh nghiệp: Tập đoàn dệt may Việt Nam

Tổng số bản ghi: 41

| STT | Mã doanh nghiệp | Tên doanh nghiệp                                    |
|-----|-----------------|---|
| 1   | 0100100008      | Tập đoàn dệt may Việt Nam                           |
| 2   | 0100100018701   | Chi nhánh TCT Dệt May Việt Nam                      |
| 3   | 0100100019101   | Chi nhánh Tổng Công Ty Dệt May Việt Nam             |
| 4   | 0100100019023   | Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt may Hải Phòng |

#### 4. Kết quả hiển thị như sau:

Tra cứu mức độ tuân thủ pháp luật của DN

[P] In [B] Quay lại

Kết quả tra cứu

#### Kết quả tra cứu tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp

Mã Doanh nghiệp: 0100100008

Tên Doanh nghiệp: Tập đoàn dệt may Việt Nam

Mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp: Trung bình

#### 5. Click nút IN để in Mẫu Tra cứu.

CỤC HẢI QUAN ....  
CHI CỤC ....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do – hạnh phúc

#### Kết quả tra cứu đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp

Mã doanh nghiệp: .....

Tên doanh nghiệp: .....

Mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp : Loại .....

Thời gian tra cứu .....

Công chức tra cứu  
Ký tên và đóng dấu công chức

## II. Tra cứu xếp hạng rủi ro doanh nghiệp.

1. Chọn chức năng **5.2.12: Tra cứu mức độ phân hạng doanh nghiệp** trên hệ thống Quản lý rủi ro

The screenshot shows a navigation menu with the following items: TRANG CHỦ, HỒ SƠ DN, HỒ SƠ RR, QL NGHIỆP VỤ, QT HỆ THỐNG, T.KẾ - B.CÁO, and TRA CỨU. The 'TRA CỨU' menu is expanded, showing a list of functions: 5.1 Tra cứu hồ sơ, 5.2 Tra cứu thông tin doanh nghiệp, 5.3 Tra cứu kết quả tổng hợp dữ liệu, 5.4 Tra cứu điều chế, 5.5 Phân cấp rủi ro, and 5.6 Tra cứu thông tin tài vụ. The '5.2 Tra cứu mức độ phân hạng doanh nghiệp' function is highlighted. Below the menu, there is a search bar with the text 'Tra cứu phân hạng doanh nghiệp' and a search button.

2. Nhập mã doanh nghiệp hoặc tên doanh nghiệp vào chức năng Tra cứu trên hệ thống, click nút Tìm kiếm

The screenshot shows the search interface for business ranking. It includes a search bar with the text 'Tra cứu phân hạng doanh nghiệp' and a search button. Below the search bar, there are two input fields: 'Mã doanh nghiệp' (Business Code) and 'Tên doanh nghiệp' (Business Name). The 'Mã doanh nghiệp' field contains the value '0100100009'. The 'Tên doanh nghiệp' field is empty. There are also buttons for 'Tìm kiếm' (Search) and 'Quay lại' (Back).

3. Hệ thống Hiển thị danh sách doanh nghiệp tìm kiếm, click vào mã Doanh nghiệp cần xem.

The screenshot shows the search results for the business code '0100100009'. The results are displayed in a table with the following columns: STT, Mã doanh nghiệp, and Tên doanh nghiệp. The table contains the following data:

| STT | Mã doanh nghiệp | Tên doanh nghiệp                                    |
|-----|-----------------|---|
| 1   | 0100100009      | Tập đoàn dệt may Việt Nam                           |
| 2   | 010010002001    | Chi nhánh TCT Dệt May Việt Nam                      |
| 3   | 010010002002    | Chi nhánh Tổng Công Ty Dệt May Việt Nam             |
| 4   | 010010002003    | Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt may Hải Phòng |

#### 4. Kết quả hiển thị như sau:

Tra cứu phân hạng doanh nghiệp

Print Quay lại

Trở về trang chủ

#### Kết quả tra cứu phân hạng doanh nghiệp

Hà Doanh nghiệp: 0100100008

Tên Doanh nghiệp: Tập đoàn dệt may Việt Nam

Doanh nghiệp xếp  
hạng:

Tên hạng: Rất thấp

#### 5. Click nút IN để in Mẫu Tra cứu.

CỤC HẢI QUAN ....  
CHI CỤC ....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do – hạnh phúc

#### Kết quả tra cứu phân hạng doanh nghiệp

Mã số DN : .....

Tên DN : .....

Hạng : .....

Thời gian tra cứu : .....

Số tờ khai Hải quan : .....

Ngày tờ khai Hải quan : .....

Công chức tra cứu  
Ký tên và đóng dấu công chức

### III. Tra cứu tổ chức tín dụng không đáp ứng điều kiện bảo lãnh

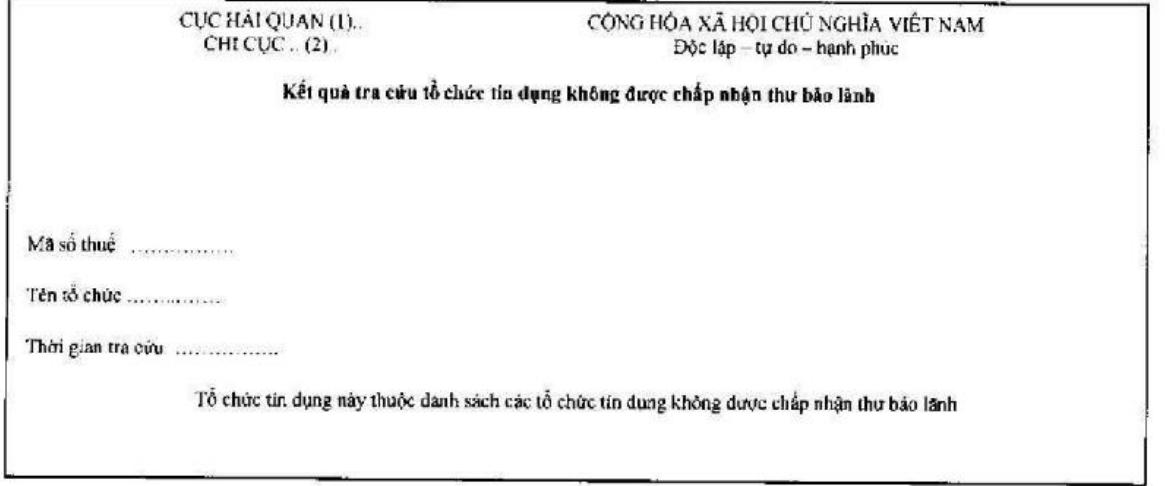
1. Chọn chức năng **5.2.13: Tra cứu tổ chức tín dụng không được chấp nhận thu bảo lãnh** trên hệ thống Quản lý rủi ro



2. Nhập mã số thuế tổ chức tín dụng hoặc tên tổ chức tín dụng vào chức năng Tra cứu trên hệ thống



3. Nếu Hệ thống đưa ra danh sách tổ chức tín dụng, Click vào tổ chức tín dụng tương ứng, hệ thống đưa ra thông tin như sau.



4. Click nút IN để in Mẫu Tra cứu.

CỤC HẢI QUAN (1)..  
CHI CỤC .. (2)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do – hạnh phúc

### **Kết quả tra cứu tổ chức tín dụng không được chấp nhận thư bảo lãnh**

Mã số thuế .....

Tên tổ chức .....

Thời gian tra cứu .....

Tổ chức tín dụng này thuộc danh sách các tổ chức tín dụng không được chấp nhận thư bảo lãnh

Công chức tra cứu  
Ký tên và đóng dấu công chức

## **IV. Tra cứu doanh nghiệp đáp ứng điều kiện xác định trước trị giá**

1. Chọn chức năng **5.2.10: Tra cứu xác định trước trị giá** trên hệ thống Quản lý rủi ro

TRANG CHỦ HỒ SƠ DN HỒ SƠ RR QL NGHIỆP VỤ QT HỆ THỐNG T.KẾ - B.CÁO TRA CỨU

Welcome ThienAnh

- 5.1 Tra cứu hồ sơ
- 5.2 Tra cứu thông tin doanh nghiệp
- 5.3 Tra cứu kết quả tình hình kinh doanh
- 5.4 Tra cứu tiêu chí
- 5.5 Phân tích hồ sơ
- 5.6 Tra cứu thông tin tài khoản

Quảng Thọ  
Quản lý rủi ro Hệ  
hống tiền tệ

2. Nhập mã doanh nghiệp hoặc tên doanh nghiệp vào chức năng Tra cứu trên hệ thống



### Tra cứu xác định trước giá

[F] Tìm kiếm  [B] Quay lại

Thông tin tìm kiếm Doanh nghiệp

Mã doanh nghiệp 01001000009

Tên doanh nghiệp

### 3. Hệ thống Hiển thị danh sách doanh nghiệp tìm kiếm, click vào mã Doanh nghiệp cần xem.

[F] Tìm kiếm  [B] Quay lại

Thông tin tìm kiếm Doanh nghiệp

Mã doanh nghiệp 01001000009

Tên doanh nghiệp

Tổng số bản ghi: 4

| STT | Mã doanh nghiệp | Tên doanh nghiệp                                    |
|-----|-----------------|---|
| 1   | 01001000009     | Tập đoàn dệt may Việt Nam                           |
| 2   | 0100100000901   | Chi nhánh TCT Dệt May Việt Nam                      |
| 3   | 0100100000905   | Chi nhánh Tổng Công Ty Dệt May Việt Nam             |
| 4   | 0100100000913   | Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt may Hải Phòng |

### 4. Kết quả hiển thị như sau:

#### Tra cứu xác định trước giá

[P] In  [B] Quay lại

Thông tin tìm kiếm trước giá

| Số TC | Tiêu chí   | Đáp ứng                  |
|-------|--|--------------------------|
| 1     | Có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trong thời gian tối thiểu 365 ngày tính đến ngày đánh giá  |                          |
| 2     | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử phạt vì phạm hành chính về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của cơ quan hải quan   |                          |
| 3     | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử lý về hành vi trốn thuế, gian lận thương mại trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của cơ quan hải quan |                          |
| 4     | Đã thực hiện thanh toán qua ngân hàng bằng phương thức L/C cho toàn bộ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc hợp đồng mua bán để nghị xác định trước giá                                       | <input type="checkbox"/> |
| 5     | Thực hiện giao hàng 01 lần cho toàn bộ hàng hóa thuộc hợp đồng mua bán để nghị xác định trước giá  | <input type="checkbox"/> |
| 6     | Doanh nghiệp có đơn để nghị xác định trước giá hải quan và cam kết thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa giống hết với hàng hóa đó   | <input type="checkbox"/> |

### 5. Click nút IN để in Mẫu Tra cứu.

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do – hạnh phúc

## Kết quả tra cứu đánh giá doanh nghiệp được xác định trước trị giá

Mã doanh nghiệp: .....

Tên doanh nghiệp: .....

Thời gian tra cứu: .....

Công văn đề nghị số .....

Ngày .....

| Stt | Điều kiện  | Kết quả |
|-----|--|---------|
| 1.  | Có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trong thời gian tối thiểu 365 ngày tính đến ngày đánh giá  | Đáp ứng |
| 2.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của cơ quan hải quan   | Đáp ứng |
| 3.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử lý về hành vi trốn thuế, gian lận thương mại trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của cơ quan hải quan | Đáp ứng |
| 4.  | Đã thực hiện thanh toán qua ngân hàng bằng phương thức L/C cho toàn bộ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc hợp đồng mua bán đề nghị xác định trước trị giá                                   |         |
| 5.  | Thực hiện giao hàng 01 lần cho toàn bộ hàng hóa thuộc hợp đồng mua bán đề nghị xác định trước trị giá  |         |
| 6.  | Doanh nghiệp có đơn đề nghị xác định trước trị giá hải quan và cam kết chưa từng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa giống hệt với hàng hóa đó   |         |

Công chức xác nhận  
Ký tên và đóng dấu công chức

### V. Tra cứu doanh nghiệp đáp ứng điều kiện bảo lãnh thuế

#### 1. Chọn chức năng 5.2.8: Tra cứu bảo lãnh thuế trên hệ thống Quản lý rủi ro

TRANG CHỦ
HỒ SƠ DN
HỒ SƠ RH
QUẢN LÝ RỦI RO
QT HỆ THỐNG
T.KẾ - BÁO CÁO
TRA CỨU

**PHƯƠNG CHÂM - MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ**

Với phương châm là luôn tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đồng thời kiểm soát chặt chẽ luật hải quan; đảm bảo tính thống nhất trong kiểm tra hải quan; xây dựng, thực hiện, đảm bảo việc cập nhật và xử lý nhằm nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra.

Website: Thuế Việt Nam
5.2 Tra cứu bảo lãnh thuế

- 5.2.1 Tra cứu danh sách doanh nghiệp
- 5.2.10 Tra cứu xác định trước trị giá
- 5.2.11 Tra cứu lịch sử thanh toán thuế nhập khẩu
- 5.2.12 Tra cứu chứng từ doanh nghiệp
- 5.2.13 Tra cứu tài khoản thanh toán hàng hóa nhập khẩu
- 5.2.14 Xem chứng từ doanh nghiệp
- 5.2.15 Xem thông tin đánh giá doanh nghiệp
- 5.2.16 Xem chứng từ doanh nghiệp từ 320
- 5.2.18 Xem thông tin lịch sử doanh nghiệp
- 5.2.19 Tra cứu lịch sử xử lý doanh nghiệp
- 5.2.17 Tra cứu doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật thuế
- 5.2.18 Tra cứu các kết quả thuế

Quảng Phú  
Quản lý rủi ro nhà  
màng văn phòng  
Việt Nam

TCHQ-QLR-VN  
Ấn nội dung  
1/2/Person 2

announcement

- 5.2 Tra cứu bảo lãnh thuế
- 5.2.1 Tra cứu danh sách doanh nghiệp
- 5.2.10 Tra cứu xác định trước trị giá
- 5.2.11 Tra cứu lịch sử thanh toán thuế nhập khẩu
- 5.2.12 Tra cứu chứng từ doanh nghiệp
- 5.2.13 Tra cứu tài khoản thanh toán hàng hóa nhập khẩu
- 5.2.14 Xem chứng từ doanh nghiệp
- 5.2.15 Xem thông tin đánh giá doanh nghiệp
- 5.2.16 Xem chứng từ doanh nghiệp từ 320
- 5.2.18 Xem thông tin lịch sử doanh nghiệp
- 5.2.19 Tra cứu lịch sử xử lý doanh nghiệp
- 5.2.17 Tra cứu doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật thuế
- 5.2.18 Tra cứu các kết quả thuế

8


  
 www.luatvietnam.vn

2. Nhập mã doanh nghiệp hoặc tên doanh nghiệp vào chức năng Tra cứu trên hệ thống

Tra cứu bảo lãnh thuế

(F) Tìm kiếm (B) Quay lại

Thông tin tìm kiếm Doanh nghiệp

Mã doanh nghiệp: 0100100008

Tên doanh nghiệp:

3. Click vào doanh nghiệp tương ứng, hệ thống đưa ra thông tin như sau.

| CỤC HẢI QUAN (1),<br>CHI CỤC (2)                                |   | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – tự do – hạnh phúc |
|---|---|---|
| <b>Kết quả tra cứu đánh giá doanh nghiệp được bảo lãnh thuế</b> |   |   |
| Mã doanh nghiệp: .....  |   |   |
| Tên doanh nghiệp: .....   |   |   |
| Thời gian tra cứu: .....  |   |   |
| Stt   | Điều kiện   | Kết quả   |
| 1.  | Người nộp thuế có vốn chủ sở hữu 10 tỷ đồng trở lên   | Đáp ứng   |
| 2.  | Có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu tối thiểu 365 ngày tính đến ngày đăng ký tờ khai hải quan cho lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu  | Đáp ứng   |
| 3.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử lý về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới của cơ quan hải quan   | Đáp ứng   |
| 4.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử lý về hành vi trốn thuế, gian lận thuế của cơ quan hải quan  | Đáp ứng   |
| 5.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không quá hai lần bị xử lý về các hành vi vi phạm khác về hải quan (bao gồm cả hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu) với mức phạt tiền vượt thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính | Đáp ứng   |
| 6.  | Không có trong danh sách còn nợ tiền thuế quá hạn, tiền chậm nộp, tiền phạt tại thời điểm đánh giá  | Đáp ứng   |
| 7.  | Có Thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng   |   |
| 8.  | Tổ chức tín dụng vi phạm các quy định nhận bảo lãnh trước đó  |   |

3. Click nút IN để in Mẫu Tra cứu.

CỤC HẢI QUAN  
CHI CỤC ..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do – hạnh phúc

**Kết quả tra cứu đánh giá doanh nghiệp được bảo lãnh thuế**

Mã doanh nghiệp: .....

Tên doanh nghiệp: .....

Thời gian tra cứu: .....

Tờ khai Hải quan số .....

Ngày .....

Chứng thư bảo lãnh số .....

Ngày .....

Tổ chức tín dụng phát hành .....

| Stt | Điều kiện   | Kết quả |
|-----|---|---------|
| 1.  | Người nộp thuế có vốn chủ sở hữu 10 tỷ đồng trở lên   | Đáp ứng |
| 2.  | Có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu tối thiểu 365 ngày tính đến ngày đăng ký tờ khai hải quan cho lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu  | Đáp ứng |
| 3.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử lý về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới của cơ quan hải quan   | Đáp ứng |
| 4.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không có trong danh sách đã bị xử lý về hành vi trốn thuế, gian lận thuế của cơ quan hải quan  | Đáp ứng |
| 5.  | Trong vòng 365 ngày tính đến ngày đánh giá không quá hai lần bị xử lý về các hành vi vi phạm khác về hải quan (bao gồm cả hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu) với mức phạt tiền vượt thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính | Đáp ứng |
| 6.  | Không có trong danh sách còn nợ tiền thuế quá hạn, tiền chậm nộp, tiền phạt tại thời điểm đánh giá  | Đáp ứng |
| 7.  | Có Thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng   |         |
| 8.  | Tổ chức tín dụng vi phạm các quy định nhận bảo lãnh trước đó  |         |

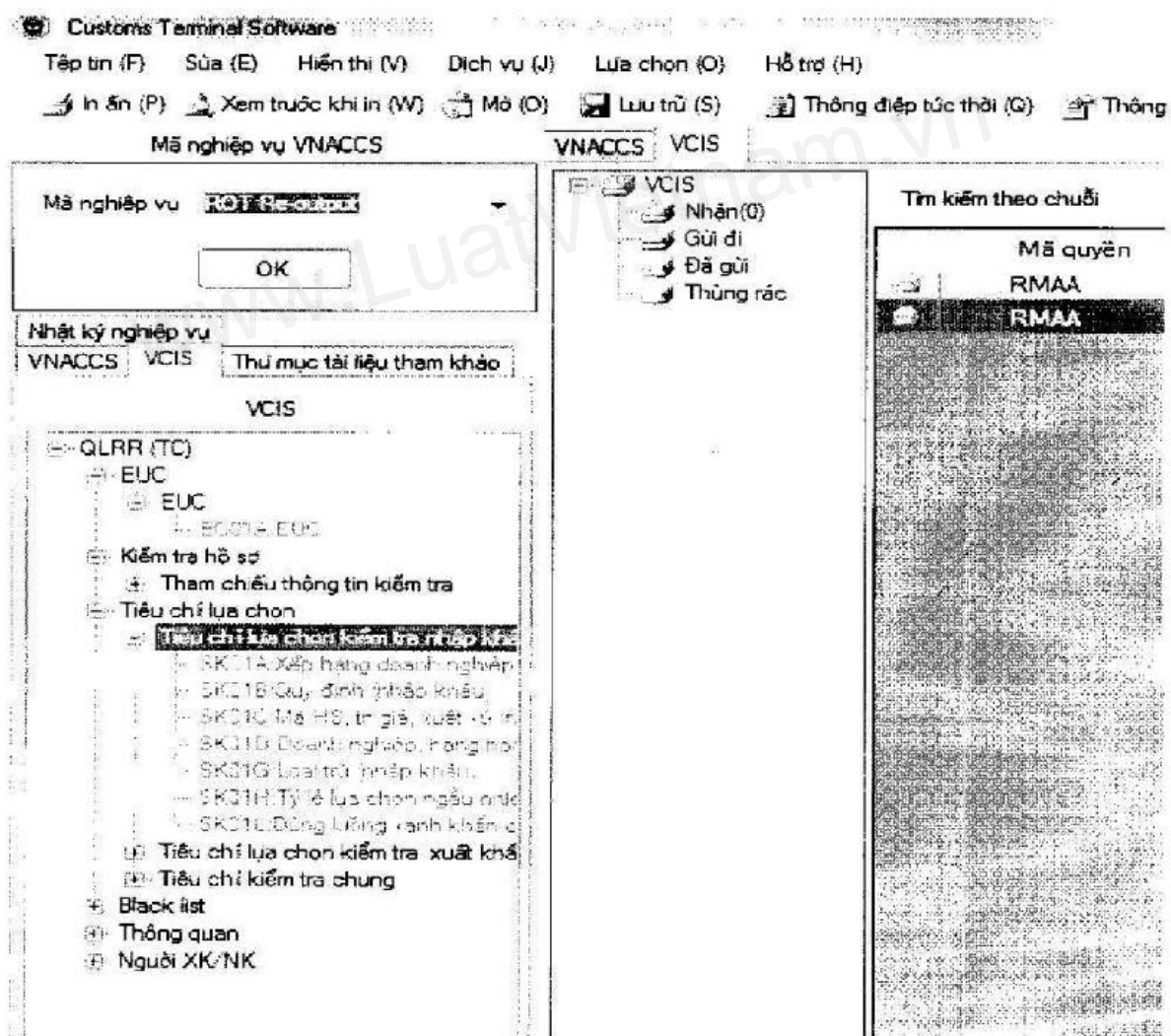
Công chức xác nhận  
Ký tên và đóng dấu công chức

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

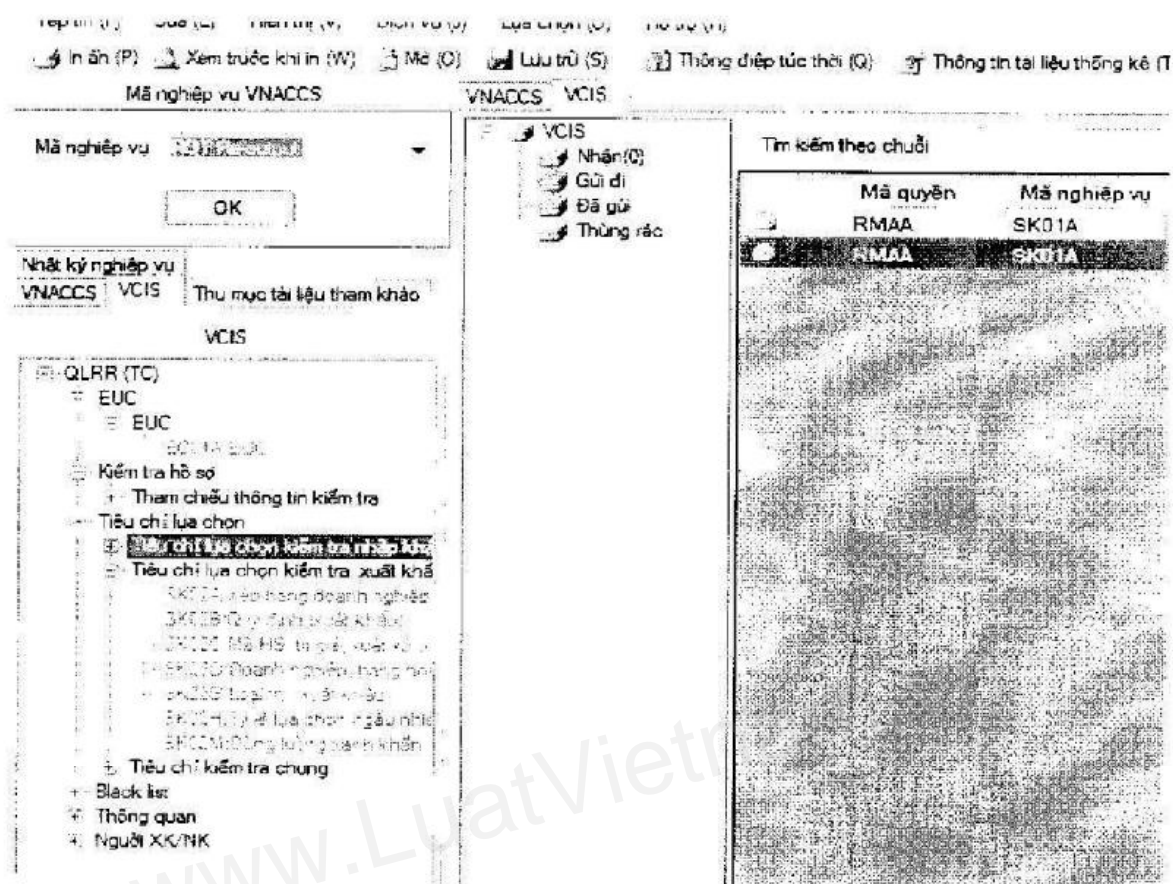
**HƯỚNG DẪN TRA CỨU XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP TRÊN VCIS**

1. Trên Mục “Tiêu chí lựa chọn”, chọn “Tiêu chí lựa chọn kiểm tra nhập khẩu” hoặc “Tiêu chí lựa chọn kiểm tra xuất khẩu” (Hình 1 và Hình 2)

Hình 1:

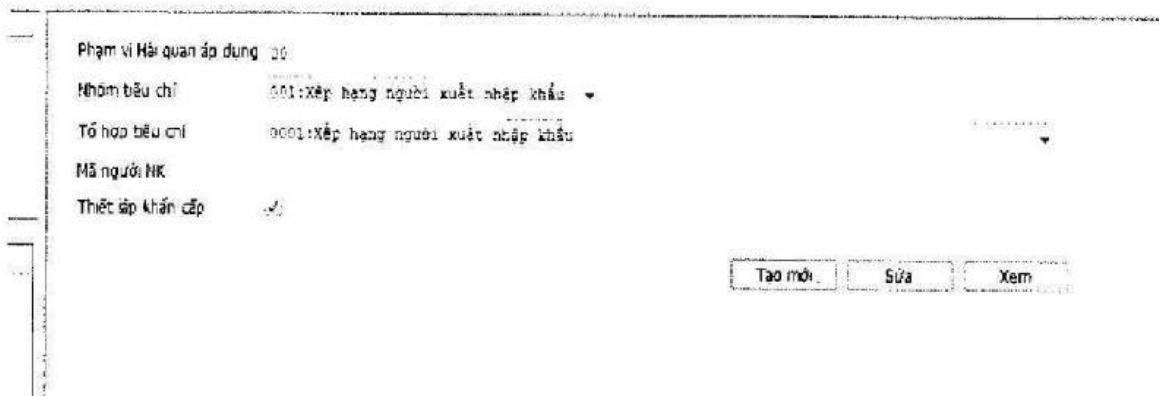


Hình 2:



2. Thực hiện nghiệp vụ SK01A (đối với doanh nghiệp nhập khẩu) hoặc SK02A (đối với doanh nghiệp xuất khẩu).

3. Trên màn hình SK01A hoặc SK02A, chọn Nhóm tiêu chí “001: Xếp hạng người xuất nhập khẩu” và Tổ hợp tiêu chí “0001: Xếp hạng người xuất nhập khẩu” và điền mã số doanh nghiệp cần tra cứu (Hình 3)



#### 4. Hệ thống hiển thị kết quả tra cứu (Hình 4):

|                          |   |                      |              |              |               |
|--------------------------|---|----------------------|--------------|--------------|---------------|
| Phạm vi Hải quan áp dụng |   | 00                   |              |              |               |
| Nhóm tiêu chí            | 001: Xếp hạng người xuất nhập khẩu        |                      |              |              |               |
| Tổ hợp tiêu chí          | 0001: Xếp hạng người xuất nhập khẩu       |                      |              |              |               |
| Mã người NK              | 2300325764                                |                      |              |              |               |
| Thiết lập khẩn cấp       | <input checked="" type="checkbox"/>       |                      |              |              |               |
| Mã tiêu chí              | RANK1                                     |                      |              |              |               |
| Phương pháp xử lý        | 0   | Lịch sử (1) 0        | (2) 0        | (3) 0        |               |
| Xếp hạng doanh nghiệp    | 1   | Lịch sử (1) 4        | (2) 6        | (3) 1        | Điểm xếp hạng |
| Mã người thiết lập       | 00220047                                  | Lịch sử (1) 00000000 | (2) 00000000 | (3) 00220005 |               |
| Lưu ý                    |   |                      |              |              |               |
| Mã hồ sơ rủi ro          | Độ chính xác cao                          |                      |              |              |               |
| Hồ người NK              | 2300325764                                |                      |              |              |               |
| Tên người NK             | Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam |                      |              |              |               |
| Địa chỉ người NK         | KCN Yên Phong 2                           |                      |              |              |               |
| Điện thoại người NK      | 02412686347                               |                      |              |              |               |

www.LuatVietnam.vn